

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 346/2020/HS-ST
Ngày 11 - 12 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Nguyệt.

Bà Dương Thị Bạ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Ngọc Ân - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 08 và 11 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 356/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 374/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh năm 1990 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp B, xã X, huyện C, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thành T và bà Bùi Thị Hồng H; bị cáo có vợ tên Trần Thị Bé H và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/7/2020. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Văn T, chết ngày 09/3/2020. Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1983 (là vợ ông T), nơi cư trú: 36/14 khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1948, nơi cư trú: Khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương (cha ông T). Bà P, ông N cùng ủy quyền cho ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1980, nơi cư trú: Khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương tham gia tố tụng. Bà P, ông L có mặt.

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH Một thành viên Thương mại - Dịch vụ T, địa chỉ trụ sở chính: 26/29B khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Văn H, chức vụ: Chủ tịch kiêm giám đốc. Ông H ủy quyền cho ông Huỳnh Tân H, nơi cư trú: 731/6 khu phố Đ, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương tham gia tố tụng. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1983, nơi cư trú: 36/14 khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

Những người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Lâm Minh T, sinh năm 1968. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 09/3/2020, Lê Văn T điều khiển xe ô tô tải ben loại 15 tấn biển số 61C-337.69 lưu thông trên đường Bùi Thị Xuân hướng từ phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên về ngã 6 An Phú, phường An Phú, thành phố Thuận An, khi đến đoạn đường thuộc Khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì T vượt xe không đảm bảo an toàn, lấn hết làn đường của xe mô tô gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 61D1-389.57 do ông Nguyễn Văn T, đang điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước làm xe mô tô và ông T ngã xuống đường. Hậu quả ông T bị bánh xe ô tô tải ben do T điều khiển cán qua người tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là trên đường Bùi Thị Xuân, thuộc Khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Đường trải nhựa phẳng thẳng, rộng 6,2m, mặt đường không có vạch sơn kẻ phân chia chiều đường. Đoạn xảy ra tai nạn hướng từ phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên về ngã 6 An Phú. Nơi xảy ra tai nạn là lề đường đất đá nham nhở có đá rải rác.

Xác định điểm mốc, mép đường lề chuẩn để đo vẽ:

- Lấy mép lề đường hướng từ phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên về ngã 6 An Phú làm lề chuẩn để đo vẽ.

- Lấy trụ điện số 33 trên lề phải làm điểm mốc.

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Xe ô tô tải biển số 61C-337.69 dừng sát mép lề phải. Trục bánh trước bên phải đè lên mép lề phải (0,0m), cách trụ điện số 33 trên lề phải là 8m. Trục sau cùng bên phải cách lề chuẩn 0,1m.

- Nạn nhân nằm úp, phần đầu nằm trên đường, phần chân nằm trên lề phải, đầu nạn nhân cách lề phải 0,5m và cách trục sau cùng bên phải xe ô tô là 2,4m, gót chân trái của nạn nhân nằm trên lề phải cách mép lề chuẩn 0,3m. Đầu nạn nhân đội mũ bảo hiểm, bị bể vỡ.

- Xe mô tô biển số 61D1-389.57 ngã nghiêng bên trái nằm trên lề chuẩn, nơi có đất đá nham nhở. Trục trước xe cách mép lề chuẩn 1,2m và cách trục sau bên phải xe ô tô là 1,7m. Trục sau xe mô tô cách mép lề chuẩn 0,8m.

- Vết phanh bên phải xe ô tô dài 6,6m có điểm đầu cách mép lề chuẩn 0,9m, điểm cuối vết phanh cách mép lề chuẩn 0,3m và cách trục sau bên phải xe ô tô là 6,4m. Vết phanh này nằm trên đường nhựa Bùi Thị Xuân.

- Vết phanh bên trái xe ô tô dài 4,7m trên đường Bùi Thị Xuân, đầu vết phanh cách mép lề chuẩn 2,6m, cuối vết phanh cách mép lề chuẩn 2,2m, cách trục sau cùng bên trái xe ô tô là 5,8m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông:

- Xe ô tô tải biển số 61C-337.69: Vết máu rải rác trên mặt ngoài dưới 2 bánh sau cùng bên phải; vết trầy bay bụi trên cản hông phải; vết trầy bay bụi trên cản phía trên 2 bánh thứ 2 bên phải hướng từ sau ra trước.

- Xe mô tô biển số 61D1-389.57: Kính chiếu hậu trái bị xoay; mào mìn ốp nhựa đầu xe; mào mìn ốp nhựa phía trên bên phải cụm đèn chiếu sáng phía trước; mào mìn ốp bửng phía trước bên trái; mào mìn ốp nhựa phía dưới gác chân trước bên phải; mặt bánh trước xe bị mài mòn.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 205/GĐPY ngày 12/03/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Văn T do Đa chấn thương, chấn thương sọ não, dập não.

Kết luận giám định số 2582/C09B ngày 16/06/2020 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 61C-337.69 với xe mô tô biển số 61D1-389.57.

- Dấu vết trượt xước các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 61D1-389.57 (ốp nhựa đầu xe, gương chiếu hậu, yếm chắn gió, ốp sàn để chân trước) có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với mặt đường.

- Trên cơ sở hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông không xác định được giữa xe ô tô biển số 61C-337.69 với xe mô tô biển số 61D1-389.57 có va chạm với nhau hay không và va chạm thì ở vị trí nào trên đường Bùi Thị Xuân.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn của số 84/HPL/PC09 ngày 20/5/2020 đối với mẫu máu của Nguyễn Văn T không có thành phần Ethanol (cồn).

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn ngày 09/3/2020 do Đội cảnh sát giao thông Công an thành phố Thuận An thực hiện, kết quả nồng độ cồn của Lê Văn T là 0.000mg/l.

Cáo trạng số 368/CT-VKS-TA ngày 19/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Về nhân thân: Bị cáo nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn T mức án từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường cho

bị hại 150.000.000 đồng, bị cáo xin lỗi đại diện hợp pháp của bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Bị hại Nguyễn Văn T có cha là Nguyễn Văn N, mẹ là Dương Thị B (đã chết), có vợ là Nguyễn Thị P và bốn người con gồm: Nguyễn Thị Thu A, sinh ngày 05/5/2005; Nguyễn Thị Khánh N, sinh ngày 22/02/2010; Nguyễn Thị Khánh L, sinh ngày 22/02/2010; Nguyễn Văn Quốc T, sinh ngày 15/12/2019. Sau khi xảy ra tai nạn, người nhà đưa nạn nhân về quê an táng hết chi phí 110.000.000 đồng. Ông T mất để lại mất mát cho vợ con và gia đình. Sau khi sự việc xảy ra, đại diện bị đơn dân sự đã bồi thường 400.000.000 đồng; bị cáo đã bồi thường 150.000.000 đồng. Sự việc xảy ra tai nạn là do nguyên nhân khách quan không ai mong muốn, nên xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời. Ông L, bà P không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Đại diện bị đơn dân sự trình bày: Công ty TNHH Một thành viên Thương mại - Dịch vụ T là chủ sở hữu xe ô tô tải ben loại 15 tấn biển số 61C-337.69, sau khi vụ tai nạn giao thông xảy ra Công ty đã bồi thường cho bị hại 400.000.000 đồng. Công ty không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Bị cáo Lê Văn T có giấy phép lái xe hạng C do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Đồng Nai cấp ngày 26/12/2019. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 09/03/2020, T điều khiển xe ô tô tải ben loại 15 tấn biển số 61C-337.69 lưu thông trên đường Bùi Thị Xuân hướng từ phường Thái Hòa, thị xã Tân Uyên về ngã 6 An Phú, phường An Phú, thành phố Thuận An, khi đến đoạn đường thuộc Khu phố 1B, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì có xe ô tô khách chạy ngược chiều với xe bị cáo, do sợ va chạm với xe ô tô khách nên bị cáo điều khiển lách xe qua bên phải lần qua lần đường xe mô tô là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 61D1-389.57 do ông Nguyễn Văn T, đang điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước làm xe mô tô và ông T ngã xuống đường, ông T bị bánh xe ô tô tải ben do T điều khiển cán qua người tử vong tại chỗ, xe mô tô bị hư hỏng.

Hành vi của bị cáo điều khiển xe ô tô vượt bên phải xe khác không chú ý quan sát, không có báo hiệu bằng còi hoặc đèn, không giảm tốc độ, không đảm bảo điều kiện khi vượt xe nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông đã vi phạm Điều 14 Luật Giao thông đường bộ và gây hậu quả làm cho ông Nguyễn Văn T chết tại hiện trường nên đủ yếu tố

cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức đề nghị hình phạt của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn giao thông, gây thiệt hại về tính mạng của người khác, gây ảnh hưởng cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo nhận thức được hành vi điều khiển xe vượt xe khác không đảm bảo an toàn là vi pháp luật nhưng nghĩ không xảy ra hậu quả, thực tế xảy ra tại nạn dẫn đến hậu quả làm cho người bị hại bị tử vong do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả tội phạm, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện tội phạm không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo có nhân tốt, có địa chỉ cư trú rõ ràng, sau khi phạm tội đã thể hiện sự ăn năn, hối cải; phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có khả năng tự cải tạo, việc không cách ly bị cáo ra ngoài xã hội cũng không gây nguy hiểm nên không cần cách ly bị cáo mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, tạo điều kiện để bị cáo tự cải tạo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục theo quy định pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị đơn dân sự đã tự nguyện bồi thường đã bồi thường chi phí mai táng cho bị hại, bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho cha, vợ và con bị hại, cấp dưỡng nuôi con cho bị hại và các chi phí khác tổng số tiền 550.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm; bị đơn dân sự không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền đã bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe ô tô biển số 61C-337.69 mà bị cáo điều khiển và gây ra tai nạn giao thông, quá trình điều tra xác định thuộc sở hữu của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ T do ông Dương Văn H là người đại diện theo pháp luật, nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô biển số 61C-337.69 cho chủ sở hữu là có căn cứ. Đối với xe mô tô biển số 61D1 - 389.57 mà bị hại T điều khiển, xe do bà Nguyễn Thị P là vợ của Nguyễn Văn T đứng tên chủ sở hữu nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho bà P là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 591 Bộ luật Dân sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án là ngày 11/12/2020. Giao bị cáo T cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân xã Xuân Đông phải thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai để tiến hành thủ tục theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- CQ CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- CQ THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- UBND xã Xuân Đông, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai ;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Sỹ Trứ